

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2023/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

### **NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;*

*Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở;*

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2023 của Ủy ban

nhân dân tỉnh Điện Biên về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra số /BC-BPC ngày ... tháng.... năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## **QUYẾT NGHỊ:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Nghị quyết này quy định cụ thể mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó; trường hợp không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết này.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

### **Điều 2. Mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở**

1. Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù:

a) Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

Cấp tỉnh: 1.200.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành; cấp huyện và cấp xã: 1.000.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành.

b) Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

Cấp tỉnh: 360.000 đồng/tình huống đã hoàn thành; cấp huyện và cấp xã: 300.000 đồng/tình huống đã hoàn thành.

c) Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

Cấp tỉnh: 1.800.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành; cấp huyện và cấp xã: 1.530.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành.

d) Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia):



Cấp tỉnh: 6.000.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành; cấp huyện và cấp xã: 5.100.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành.

2. Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, cụ thể:

a) Xây dựng đề cương

Xây dựng đề cương chi tiết: Cấp tỉnh: 1.200.000 đồng/đề cương; cấp huyện: 900.000 đồng/đề cương; cấp xã: 600.000 đồng/đề cương.

Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát: Cấp tỉnh: 2.000.000 đồng/đề cương; cấp huyện: 1.500.000 đồng/đề cương; cấp xã: 1.000.000 đồng/đề cương.

b) Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch:

Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch: Cấp tỉnh: 3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch; cấp huyện: 2.250.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch; cấp xã: 1.500.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch.

Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/báo cáo; cấp huyện: 375.000 đồng/báo cáo; cấp xã: 250.000 đồng/báo cáo.

c) Tổ chức họp, tọa đàm góp ý:

Chủ trì: Cấp tỉnh: 200.000 đồng/người/buổi; cấp huyện: 150.000 đồng/người/buổi; cấp xã: 100.000 đồng/người/buổi.

Thành viên dự: Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/buổi; cấp huyện: 75.000 đồng/người/buổi; cấp xã: 50.000 đồng/người/buổi.

d) Ý kiến tư vấn của chuyên gia: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/văn bản; cấp huyện: 375.000 đồng/văn bản; cấp xã: 250.000 đồng/văn bản.

đ) Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch:

Chủ tịch Hội đồng: Cấp tỉnh: 200.000 đồng/người/buổi; cấp huyện: 150.000 đồng/người/buổi; cấp xã: 100.000 đồng/người/buổi.

Thành viên Hội đồng, thư ký: Cấp tỉnh: 150.000 đồng/người/buổi; cấp huyện: 100.000 đồng/người/buổi; cấp xã: 75.000 đồng/người/buổi.

Đại biểu được mời tham dự: Cấp tỉnh: 100.000 đồng/người/buổi; cấp huyện: 75.000 đồng/người/buổi; cấp xã: 50.000 đồng/người/buổi.

Nhận xét, phản biện của Hội đồng: Cấp tỉnh: 300.000 đồng/bài viết; cấp huyện: 225.000 đồng/bài viết; cấp xã: 150.000 đồng/bài viết.

Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng: Cấp tỉnh: 200.000 đồng/bài viết; cấp huyện: 150.000 đồng/bài viết; cấp xã: 100.000 đồng/bài viết.

e) Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch (Trường hợp không

thành lập Hội đồng xét duyệt): Cấp tỉnh: 500.000 đồng/bài viết; cấp huyện: 375.000 đồng/bài viết; cấp xã: 250.000 đồng/bài viết.

g) Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch: Cấp tỉnh: 500.000 đồng/văn bản; cấp huyện: 375.000 đồng/văn bản; cấp xã: 250.000 đồng/văn bản.

3. Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt:

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật: 50.000 đồng/người/ngày (không quá 01 ngày).

b) Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt: 20.000 đồng/người/buổi.

4. Chi thuê văn nghệ, diễn viên phục vụ tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet: 350.000 đồng/người/ngày;

5. Chi giải thưởng: Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định tại khoản này:

a) Giải nhất

Tập thể: Cấp tỉnh: 12.000.000 đồng; cấp huyện: 9.600.000 đồng; cấp xã: 7.680.000 đồng.

Cá nhân: Cấp tỉnh: 7.200.000 đồng; cấp huyện: 5.760.000 đồng; cấp xã: 4.600.000 đồng.

b) Giải nhì

Tập thể: Cấp tỉnh: 8.400.000 đồng; cấp huyện: 6.720.000 đồng; cấp xã: 5.380.000 đồng.

Cá nhân: Cấp tỉnh: 3.600.000 đồng; cấp huyện: 2.880.000 đồng; cấp xã: 2.300.000 đồng.

c) Giải ba

Tập thể: Cấp tỉnh: 6.000.000 đồng; cấp huyện: 4.800.000 đồng; cấp xã: 3.840.000 đồng.

Cá nhân: Cấp tỉnh: 2.400.000 đồng; cấp huyện: 1.920.000 đồng; cấp xã: 1.540.000 đồng.

d) Giải khuyến khích

Tập thể: Cấp tỉnh: 3.600.000 đồng; cấp huyện: 2.880.000 đồng; cấp xã: 2.300.000 đồng.

Cá nhân: Cấp tỉnh: 1.200.000 đồng; cấp huyện: 960.000 đồng; cấp xã: 770.000 đồng.

đ) Giải phụ khác

Cấp tỉnh: 600.000 đồng; cấp huyện: 480.000 đồng; cấp xã: 380.000 đồng.



6. Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo: Cấp tỉnh: 75.000 đồng/báo cáo; cấp huyện: 50.000 đồng/báo cáo; cấp xã: 35.000 đồng/báo cáo.

b) Báo cáo: Cấp tỉnh: 3.600.000 đồng/báo cáo; cấp huyện: 2.880.000 đồng/báo cáo; cấp xã: 2.300.000 đồng/báo cáo.

7. Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 250.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo quy định tại Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 300.000 đồng/vụ, việc.

8. Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 05 tháng lương cơ sở.

9. Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

10. Đối với các nội dung chi khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các quy định hiện hành của tỉnh.

11. Căn cứ nguồn kinh phí được giao để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định chi tiêu cho các nội dung công việc với mức chi phù hợp trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị nhưng không vượt quá định mức quy định tại Nghị quyết này.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở:

a) Chi thường xuyên ngân sách địa phương để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của địa phương và Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp huyện, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện; ngân sách chi thường xuyên để thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở của cấp xã theo phân cấp ngân sách nhà nước.

b) Kinh phí từ nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy

định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng thực hiện chỉ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa , kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023, có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1881/BC-STP

Điện Biên, ngày 06 tháng 11 năm 2023

### **BÁO CÁO**

**Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-TTHĐND ngày 16/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ trì xây dựng và tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện quy trình dựng văn bản QPPL, ngày 01/11/2023, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1831/STP-XDKTVB, đề nghị phối hợp thẩm định dự thảo Nghị quyết gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ. Sau khi nghiên cứu Báo cáo thẩm định số 1879/BC-STP, ngày 06/11/2023 đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Hội đồng Tư vấn thẩm định, Sở Tư pháp tiếp thu, giải trình như sau:

- Khoản 10 Điều 2 đề nghị điều chỉnh như sau để quy định được chặt chẽ:  
*"Đối với các nội dung chi khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các quy định hiện hành của tỉnh."*

Sở Tư pháp đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này.

- Khoản 1 Điều 5 đề nghị điều chỉnh như sau: *"Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng thực hiện chi*

cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó."

Sở Tư pháp đã tiếp thu và chỉnh sửa nội dung này.

Trên đây là Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên của Sở Tư pháp./.

**Nơi nhận:**

- HĐND, UBND tỉnh (để bc);
- Sở Tài chính, Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo STP;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Xuân Toán**



UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN  
**SỞ TƯ PHÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:1879 /BC-STP

Điện Biên, ngày 06 tháng 11 năm 2023

### **BÁO CÁO**

**Thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở; thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-TTHĐND ngày 16/10/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Chấp thuận đề nghị xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ trì xây dựng và tổ chức lấy ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Thực hiện quy trình dựng văn bản quy phạm pháp luật, ngày 01/11/2023, Sở Tư pháp đã ban hành Công văn số 1831/STP-XDKTVB, đề nghị phối hợp thẩm định dự thảo Nghị quyết gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Nội vụ. Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng, Hội đồng tư vấn thẩm định báo cáo kết quả thẩm định như sau:

#### **1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Sở Tư pháp tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết là cần thiết, nhằm kịp thời tổ chức thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC; đồng thời thay thế cho Nghị quyết số 396/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên không còn phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

#### **2. Thẩm quyền ban hành Nghị quyết**

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên, là đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh



quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 56/2023/TT-TT-BTC quy định “Mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương quy định các mức chi cụ thể đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc để thực hiện cho phù hợp trong phạm vi dự toán ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định các mức chi cụ thể để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương. Trường hợp các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, địa phương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể mức chi thì các cơ quan, đơn vị được áp dụng quy định về mức chi tại Thông tư này để thực hiện.”.

### **3. Tên gọi; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết**

a) Tên gọi của dự thảo Nghị quyết “Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên” phù hợp với nội hàm của dự thảo.

b) Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định của Thông tư số 56/2023/TT-TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và tình hình thực tiễn của địa phương.

### **4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật**

#### **4.1. Đối với dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng dựa trên các văn bản thể hiện trong phần căn cứ pháp lý ban hành văn bản là đúng căn cứ. Nội dung dự thảo Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tính thống nhất với hệ thống pháp luật.

Các mức chi tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết được xây dựng bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh; trong đó, quy định cụ thể một số nội dung Thông tư số 56/2023/TT-BTC đã quy định mức chi bằng mức chi theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC, các nội dung chi khác đã được dẫn chiếu thực hiện theo các văn bản có liên quan thì thực hiện theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các quy định hiện hành của tỉnh.

Để dự thảo được hoàn thiện, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Khoản 10 Điều 2 đề nghị điều chỉnh như sau để quy định được chặt chẽ: "Đối với các nội dung chi khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các quy định hiện hành của tỉnh."

- Khoản 1 Điều 5 đề nghị điều chỉnh như sau: "Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu để áp dụng thực hiện chi cho



công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó."

#### **4.3. Đối với dự thảo Tờ trình**

Dự thảo Tờ trình được xây dựng bảo đảm theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

#### **5. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết**

Nội dung dự thảo Nghị quyết được xây dựng phù hợp với quy định Thông tư số 56/2023/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### **6. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản**

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng bảo đảm ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

#### **7. Kết luận**

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên sau khi tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến tại báo cáo thẩm định đủ điều kiện để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Hội đồng tư vấn thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Điện Biên, đề nghị Sở Tư pháp hoàn thiện dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (để bc);
- Hội đồng tư vấn thẩm định: Văn phòng UBND tỉnh; Các Sở: Nội vụ, Tài chính.
- GD, PGD Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**TM. HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH  
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**



**Nguyễn Thị Minh Hương**